

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN ĐỒ SƠN
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 17/2018/HS-ST
Ngày 27-9-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN ĐỒ SƠN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Tùng

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Văn Hợp

Ông Nguyễn Khắc Quyết

- Thư ký phiên tòa: Ông Vũ Văn Hoàng - Thư ký Tòa án nhân dân quận Đồ Sơn, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Đồ Sơn, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Ông Vũ Duy Ninh - Kiểm sát viên.

Ngày 27-9-2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Đồ Sơn, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 15/2018/TLST-HS ngày 31-8-2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 17/2018/QĐXXST-HS ngày 12-9-2018 đối với bị cáo:

Hoàng Gia T, sinh ngày 06-12-1988 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Tổ dân phố Đ, phường V, quận Đ, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Gia Th và bà Nguyễn Thị T; chưa có vợ, con; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ từ ngày 23-5-2018 đến ngày 29-5-2018 chuyển tạm giam; có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Anh Lưu Đình Th, sinh năm 1989; nơi cư trú: Tổ dân phố C, phường V, quận Đ, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

- Người làm chứng:

1. Bà Nguyễn Thị T; vắng mặt.
2. Anh Hoàng Phú H; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 12 giờ 40 phút ngày 23-5-2018, tại Tổ dân phố C, phường V, quận Đ, Công an quận Đồ Sơn bắt quả tang Lưu Đình Th có hành vi cất giấu tại lòng bàn tay trái một túi nilon màu trắng có kích thước (1,5 x 02) cm bên trong có chứa tinh thể rắn màu trắng (mẫu số 1). Qua đấu tranh, Th khai nhận đó là ma túy đá vừa mua tại nhà Hoàng Gia T với giá 180.000 đồng. Đồng thời Cơ quan điều tra thu giữ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu xanh đen của Th.

Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của T, Cơ quan điều tra đã thu giữ: tại đầu giường bên trong phòng ngủ của T có một vỏ bao thuốc lá VIRGINIA GOLD bên trong có chứa hai túi nilon, gồm: 01 túi có kích thước (4,5 x 05) cm bên trong có chứa tinh thể rắn màu trắng; 01 túi nilon có kích thước (06 x 4,5) cm bên trong có chứa mười hai túi nilon có kích thước tương đối đồng đều nhau (02 x 1,5) cm bên trong đều chứa tinh thể rắn màu trắng (mẫu số 2).

Tại Cơ quan điều tra, T khai nhận do nghiện ma túy đá từ năm 2014 nên khoảng 20 giờ ngày 19-5-2018, T đi đến ngã tư đèn tín hiệu giao thông ở khu vực Cầu Rào 2 với mục đích mua ma túy đá về sử dụng và bán lại cho những người nghiện có nhu cầu. T gặp một người đàn ông không quen biết và hỏi mua 1.800.000 đồng ma túy đá, người đàn ông đó đồng ý. T đưa tiền và người đàn ông này đưa cho T một túi nilon, kích thước (4,5 x 05) cm, bên trong có chứa ma túy đá, T xin của người đàn ông đó khoảng hơn mười túi nilon, kích thước (1,5 x 02) cm với mục đích để chia số ma túy vừa mua được. Khi về đến nhà, T bỏ túi ma túy đá vừa mua được cho vào khoảng hơn mười túi nilon mà T đã xin thêm rồi cho vào trong một túi nilon kích thước (04 x 06) cm. Số ma túy đá còn lại và số ma túy đá vừa chia, T cho tất cả vào một vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu VIRGINIA GOLD rồi để trên đầu giường trong phòng ngủ của T. Khoảng 20 giờ ngày 20-5-2018, trong lúc ngồi uống nước với Th tại vỉa hè đường Lý Thánh Tông, T nảy sinh ý định muốn bán ma túy đá cho Th để thu lợi do biết Th cũng là người nghiện ma túy đá. T nói với Th khi nào muốn mua ma túy đá thì gọi điện cho T, Th đồng ý. Khoảng 11 giờ ngày 23-5-2018, Th gọi điện thoại cho T hỏi mua 180.000 đồng ma túy đá, T đồng ý. Đến 12 giờ 30 phút cùng ngày, Th gọi điện cho T nói đang đi đến nhà T để mua ma túy đá, T lấy một túi nilon, kích thước (1,5 x 02) cm bên trong có chứa ma túy đá đi ra ngoài cổng thì thấy Th đi xe mô tô (không rõ biển kiểm soát) chở Hoàng Phú H đi đến. T đưa cho Th túi ma túy đá và Th đưa cho T 180.000 đồng. Khi mua xong ma túy, Th và H đi đâu không rõ đến khoảng 18 giờ 45 phút cùng ngày thì Công an quận Đồ Sơn khám xét khẩn cấp nơi ở của T, thu giữ vật chứng như đã nêu ở trên.

Vật chứng của vụ án: Một phong bì niêm phong chất ma túy còn lại sau giám định; một phong bì niêm phong số tiền 180.000 đồng và một phong bì niêm phong một điện thoại di động nhãn hiệu Nokia N1280 thu giữ của T; một phong bì niêm phong một điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 thu giữ của Th.

Bản kết luận giám định số 257/KLGD (Đ6) ngày 25-5-2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hải Phòng kết luận: Mẫu tinh thể (mẫu số 1) gửi giám định là ma túy, có khối lượng là 0,0244 gam, là loại Methamphetamine; mẫu

tinh thể (mẫu số 2) gửi giám định là ma túy, có khối lượng là 2,4317 gam, là loại Methamphetamine.

Bản Cáo trạng số 15/CT-VKS ngày 29-8-2018 của Viện Kiểm sát nhân dân quận Đồ Sơn đã truy tố bị cáo T về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân quận Đồ Sơn đã truy tố. Bị cáo thừa nhận khối lượng và loại ma túy đúng như Kết luận giám định của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hải Phòng, vật chứng của vụ án bị Cơ quan điều tra thu giữ đúng như cáo trạng đã nêu; việc bị điều tra, truy tố, xét xử là không oan sai, không bị ép buộc khai báo không đúng sự thật.

Người làm chứng, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt, Thẩm phán chủ tọa phiên tòa công bố lời khai của họ phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay.

Đại diện Viện Kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung bản cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo với mức án từ 30 tháng đến 36 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Không áp dụng hình phạt tiền là hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong chất ma túy còn lại sau giám định; tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại Nokia 105 màu xanh đen thu giữ của Th; 01 điện thoại Nokia 1280 màu đen và 180.000 đồng thu giữ của bị cáo T.

Về án phí, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án, buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo T thừa nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung luận tội của Kiểm sát viên. Bị cáo biết hành vi của mình là sai, là vi phạm pháp luật, rất ăn năn hối hận và mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tố tụng*: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra và Điều tra viên Công an quận Đồ Sơn; Viện Kiểm sát nhân dân quận Đồ Sơn và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo,

người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- *Về tội danh:*

[2] Lời khai của bị cáo Hoàng Gia T tại phiên tòa phù hợp các tài liệu điều tra có trong hồ sơ vụ án. Được chứng minh bằng lời khai của người làm chứng; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; biên bản thu giữ, niêm phong vật chứng, biên bản khám xét, biên bản hiện trường, kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã làm rõ: Với mục đích kiếm lời nên khoảng 12 giờ 30 phút ngày 23-5-2018, tại tổ Đoàn, phường Vạn Sơn, quận Đồ Sơn, T có hành vi bán trái phép 0,0244 gam Methamphetamine cho Lưu Đình Th với giá 180.000 đồng; khám xét khẩn cấp chỗ ở của T vào hồi 18 giờ 45 phút ngày 23-5-2018, Cơ quan Điều tra thu giữ được 2,4317 gam Methamphetamine, T khai nhận số ma túy trên vừa để sử dụng và bán cho những người nghiện có nhu cầu, nhưng chưa kịp thực hiện thì đã bị phát hiện thu giữ.

[3] Bị cáo T là người có năng lực trách nhiệm hình sự. Bị cáo nhận thức được hành vi mua bán trái phép chất ma túy là nguy hiểm cho xã hội, vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện với mục đích kiếm lời và sử dụng.

[4] Vì vậy, có đủ cơ sở để Hội đồng xét xử kết luận, hành vi của bị cáo T đã đủ yếu tố cấu thành tội Mua bán trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

[5] Viện Kiểm sát nhân dân quận Đồ Sơn, thành phố Hải Phòng truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng là có cơ sở và đúng với quy định của pháp luật.

[6] Hành vi phạm tội của bị cáo T là nghiêm trọng, đã xâm phạm chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý chất ma túy, xâm phạm trật tự trị an xã hội, là nguyên nhân làm phát sinh nhiều loại tội phạm khác. Ma túy là chất gây nghiện đặc biệt nguy hiểm, tàn phá sức khỏe của người sử dụng và làm suy giảm giống nòi. Do đó phải xử phạt bị cáo mức án nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, cần thiết áp dụng hình phạt tù có thời hạn và tiếp tục cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục, cải tạo bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung.

[7] *Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:* Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[8] *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải theo điểm s; bị cáo đã tham gia nghĩa vụ quân sự, có bố đẻ tham gia chiến tranh bảo vệ tổ quốc là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[9] *Về hình phạt bổ sung*: Bị cáo là người nghiện ma túy, không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định và tài sản riêng nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự.

- *Về xử lý vật chứng*:

[10] 01 phong bì niêm phong chất ma túy còn lại sau giám định là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy theo quy định điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

[11] 01 điện thoại Nokia 105 màu xanh đen thu giữ của Th; 01 điện thoại Nokia 1280 màu đen thu giữ của bị cáo T mà T và Th sử dụng liên lạc để trao đổi việc mua bán trái phép chất ma túy là công cụ, phương tiện phạm tội nên căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước;

[12] 180.000 đồng thu giữ của bị cáo T là số tiền do phạm tội mà có nên căn cứ điểm b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự cần tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước.

- *Về vấn đề khác*:

[13] Đối với Lưu Đình Th có hành vi tàng trữ trái phép 0,0244 gam Methamphetamine bị bắt quả tang. Do khối lượng chất ma túy chưa đủ truy cứu trách nhiệm hình sự, nhân thân Th chưa bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy và chưa có tiền án về các tội sản xuất, vận chuyển, mua bán, chiếm đoạt trái phép chất ma túy nên Công an quận Đồ Sơn xử lý hành chính là đúng quy định pháp luật.

[14] Về nguồn gốc ma túy thu giữ trong vụ án: Bị cáo T khai nhận mua của người đàn ông không quen biết tại khu vực Cầu Rào 2 với giá 1.800.000 đồng vào ngày 19-5-2018, quá trình điều tra chưa xác định được căn cước lai lịch cụ thể của người bán ma túy cho T nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Đồ Sơn tiếp tục điều tra, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

[15] *Về án phí*: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[16] *Về quyền kháng cáo*: Bị cáo T; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Th có quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt: Bị cáo Hoàng Gia T 33 (Ba mươi ba) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày tạm giữ 23-5-2018.

Căn cứ vào điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự,

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong chất ma túy còn lại sau giám định;

Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại Nokia 105 màu xanh đen thu giữ của anh Lưu Đình Th; 01 điện thoại Nokia 1280 màu đen và 180.000 đồng thu giữ của bị cáo T.

(Theo biên bản bàn giao đồ vật, tài sản bị tạm giữ ngày 30-8-2018 và Biên lai thu tiền số 6195 ngày 30-8-2018 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Đồ Sơn, thành phố Hải Phòng).

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án, buộc bị cáo T phải chịu 200.000 (*Hai trăm nghìn*) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Căn cứ vào Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo T có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Lưu Đình Th có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- VKSND quận Đồ Sơn;
- VKSND TP Hải Phòng;
- TAND TP Hải Phòng;
- Cơ quan CSĐT Công an quận Đồ Sơn;
- Cơ quan THAHS Công an quận Đồ Sơn;
- Chi cục THADS quận Đồ Sơn;
- Trại tạm giam Công an TP Hải Phòng;
- Sở Tư pháp TP Hải Phòng;
- Công an TP Hải Phòng (PV27, PV21);
- Lưu: Hồ sơ vụ án, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thanh Tùng

việc bị cáo Khiển trình bày không bỏ trốn, việc Cơ quan điều tra xác định bị cáo bỏ trốn và ra quyết định truy nã là do bị cáo đi làm tại bãi xe khu 2, Đồ Sơn từ sáng sớm đến tối mới về nhà ...;

Do đó cần phải xử phạt bị cáo mức án phù hợp, tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Anh Hoàng Văn Dũng, sinh ngày 22-12-2001 và người đại diện hợp pháp là ông Hoàng Văn Minh, sinh năm 1969 và bà Phạm Thị Hứa, sinh năm 1973 (là bố, mẹ đẻ của anh Dũng); nơi cư trú: Thôn Đại Lộc 3, xã Đại Hợp, huyện Kiến Thụy, thành phố Hải Phòng;

[15] 01 điện thoại Nokia 1280 màu đen thu giữ của Văn Dũng: Đây là tài sản của Dũng, không phải là công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội cần căn cứ khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là Văn Dũng.

người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Hoàng Văn Dũng và người đại diện hợp pháp của anh Dũng có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết